

S, ngày 23 tháng 6 năm 2020

Số: 176/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 226/2020/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020, giữa:

**Người yêu cầu:** + Anh **Lê Thanh Ph**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Xuân K, xã Đông X, huyện S, TP Hà Nội

+ Chị **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Th, xã Đông X, huyện S, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Thanh Ph và chị Nguyễn Thị Kim C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng không có con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp:** Hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), mỗi đương sự phải nộp  $\frac{1}{2} = 150.000\text{đ}$  để sung quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ anh Ph, chị C đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0018667 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Sóc S;
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã Đông X;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Lê Việt H**